# Báo cáo môn Phát triển phần mềm theo chuẩn kỹ năng ITSS

#### Homework 3

Họ và tên: Đặng Thái Tuấn

MSSV: 20210907

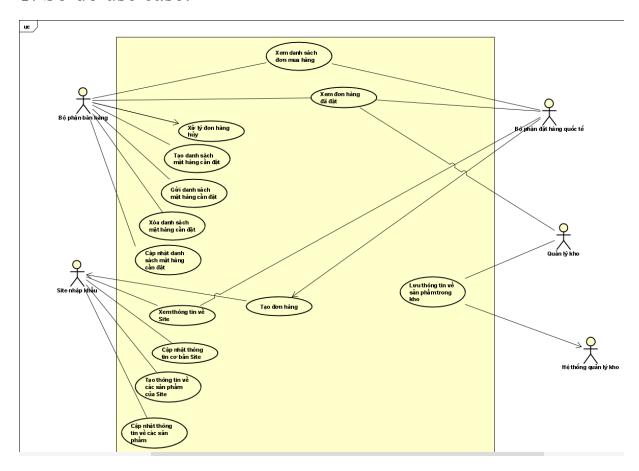
Lóp: 147730

Nhóm: 8

#### Mục lục

1.	Sơ đồ use case:	2
2.	Use case "Xử lý đơn hàng bị hủy"	2
3	Activity diagram	4

#### 1. Sơ đồ use case:



## 2. Use case "Xử lý đơn hàng bị hủy"

Mã Use case	UC001	Tên Us	se case	Xử lý đơn hàng bị hủy	
Tác nhân	Bộ phận bán hàng				
Tiền điều kiện	Đơn hàng đã được đặt và bị hủy vì lý do gì đó.				
Luồng sự kiện					
chính	STT	Thực hiện		Hành động	
(Thành công)		bởi			

	1.	Bộ phận bán hàng	Chọn	chức năng xem đơn hàng bị hủy
	2.			thị giao diện các đơn hàng bị hủy
	3.	Bộ phận bán Chọn mã đơn hàng hàng		
	4.	Hệ thống Hiển thị thị ra thông tin đơn hàng bị l (giao diện được mô tả ở dưới )		
			đơn hàng bị hủy đó	
	6.	Hệ thống Thông báo thành công		g báo thành công
Luồng sự kiện				
Luồng sự kiện thay thế	STT	Thực hiện	bởi	Hành động
<b>O</b>	<b>STT</b> 5a.	Thực hiện Bộ phận bán l		<b>Hành động</b> Sửa đơn hàng
<b>O</b>			hàng	, ,
<b>.</b>	5a.	Bộ phận bán	hàng	Sửa đơn hàng
<b>O</b>	5a. 6a1.	Bộ phận bán l Bộ phận bán l	hàng hàng	Sửa đơn hàng Gửi lại đơn hàng Gửi đơn hàng đến Bộ phận đặt
<b>.</b>	5a. 6a1. 6a2.	Bộ phận bán l Bộ phận bán l Hệ thống	hàng hàng	Sửa đơn hàng  Gửi lại đơn hàng  Gửi đơn hàng đến Bộ phận đặt  hàng quốc tế và báo thành công

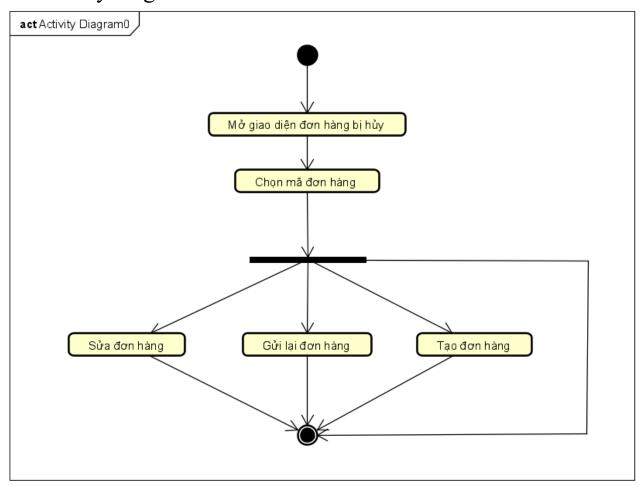
#### Giao diện thông tin đơn hàng bị hủy

STT	Trường dữ liệu	Ví dụ
1.	Mã đơn hàng	PI2022
2.	Số lượng sản phẩm	20
3.	đơn vị	kg
4.	Desired delivery date	2024/4/2
5.	Lý do bị hủy	Không có phương tiện vận chuyển đến.

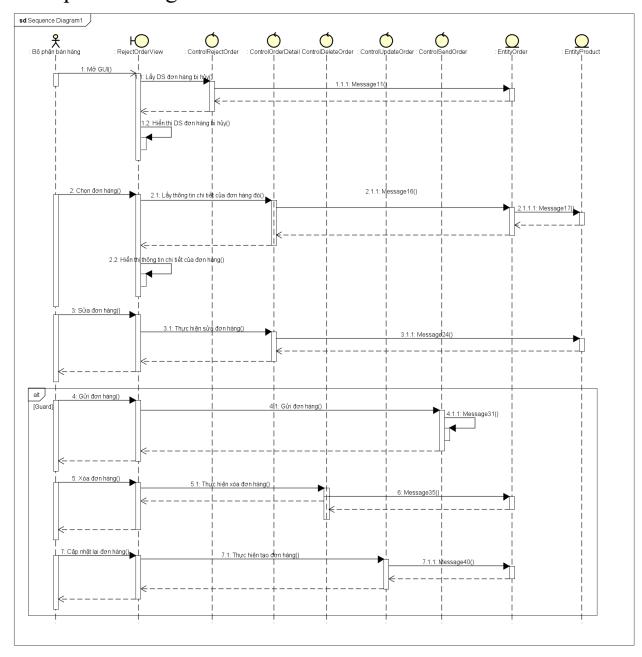
- Các lý do để đơn hàng bị hủy:

   Không thể vận chuyển đến trước thời gian nhận hàng theo mong muốn.
  - Không có hàng hóa phù hợp, thiếu số lượng hàng hóa.

### 3. Activity diagram



#### 4. Sequence Diagram



# 5. AnalysisDiagram

